

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày 11.01.2023.

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Hồng Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thanh Phương**.

2. Ông **Dương Hồng Vinh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Hiếu** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà **Cao Thị Nga** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 428/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng P**, sinh năm: 1980. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm: 1980. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn – Bà Nguyễn Thị Hồng P trình bày:

Bà Nguyễn Thị Hồng P và ông Nguyễn Đình T sống chung với nhau năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyền số 02 ngày 09.9.2004.

Quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Hồng P và ông Nguyễn Đình T hạnh phúc một thời gian đến năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống chung vợ chồng. Ông Nguyễn Đình T đi làm nghề xe máy cho chủ ở Đăk Nông lâu lâu mới về nhà một lần. Tại chỗ làm ông Nguyễn Đình T nảy sinh tình cảm với người phụ nữ khác và xảy ra mâu thuẫn với người này

rồi gây án phải chấp hành án tù chung thân. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn nữa nên bà Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Đình T.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng P và ông Nguyễn Đình T có với nhau 02 con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Hồng P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/11/2022 tại Khu 2, Trại giam T345 – Bộ Công an, bị đơn – Ông Nguyễn Đình T trình bày:

Ông Nguyễn Đình T thừa nhận ông và bà Nguyễn Thị Hồng P chung sống với nhau vào năm 2004 có đăng ký kết hôn tự nguyện. Đối với yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng P, ông Nguyễn Đình T đồng ý vì tình cảm vợ chồng đã không còn. Khi ly hôn ông T đồng ý giao cho bà Nguyễn Thị Hồng P được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Đình T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tại Điều 70; Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Qua lời khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy: Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu ly hôn, ông Nguyễn Đình T đồng ý hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, ông lại đang chấp án tù chung thân. Xét tình trạng hôn nhân của ông bà thấy rằng mâu thuẫn giữa ông bà không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng P. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008, ông Nguyễn Đình T đồng ý. Xem xét khả năng điều kiện nuôi con của bà P, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho bà Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật; Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng P được gửi trực tiếp đến Tòa án, có hình thức và nội dung theo quy định tại Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Bà Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với ông Nguyễn Đình T. Người bị kiện là ông Nguyễn Đình T có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện H đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt: Ông Nguyễn Đình T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Đình T là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng P, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bà P và ông Nguyễn Đình T đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa ông bà nảy sinh theo như bà P trình bày là do bất đồng quan điểm, ông T có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và bà P một mình nuôi con, hai người đã không còn sống chung từ năm 2015 đến nay.

Xem xét tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hồng P và ông Nguyễn Đình T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn giữa bà P và ông T đã xảy ra mặc dù ông bà đã tìm nhiều cách hòa giải hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả và thực tế hiện nay, ông bà đã không còn tin tưởng, tôn trọng nhau. Quá trình giải quyết, ông T cũng đồng ý ly hôn và đề nghị xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bà P vẫn kiên quyết ly hôn, chứng tỏ ông bà không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân giữa ông bà đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng P là phù hợp, theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Quá trình giải quyết, bà Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008. Xét yêu cầu nuôi con của bà Nguyễn Thị P, Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian ông bà không còn sống chung với nhau, bà P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà vẫn đảm bảo nuôi dạy con tốt. Hơn nữa hiện ông Nguyễn Đình T đang chấp hành án phạt tù chung thân tại Trại giam Xuyên Mộc – Bộ Công an nên không có khả năng, điều kiện chăm sóc giáo dục con. Để đảm bảo quyền lợi cho các con về mọi mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho bà Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008 là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82 và Điều 83 Luật

hôn nhân và gia đình năm 2014. Vấn đề cấp dưỡng, bà Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu ông Nguyễn Đình T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bà Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng P.

Bà Nguyễn Thị Hồng P được ly hôn với ông Nguyễn Đình T.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Đình Thiên A, sinh năm 2005 và Nguyễn Ngọc Mỹ A1, sinh năm 2008.

Ông Nguyễn Đình T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Hồng P đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0006594 ngày 04.10.2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận. Bà Nguyễn Thị Hồng P đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/01/2023). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND H;
- THADS H;
- UBND xã Y, HTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Hồng Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Hồng Thanh

